

Bản án số: 38/2020/HS-PT
Ngày 17-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Viết Nam

Các Thẩm phán: Ông Trần Việt Trung

Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hồ Văn K, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Hồ Văn K**; sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: V; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn P và bà Hồ Thị K1; có vợ và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2010);

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Trung T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Hồ Văn L; địa chỉ: Thị trấn KL, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 3/2019, bị cáo K nảy sinh ý định tìm kiếm đất rừng để phát rẫy trồng lúa, một mình mang theo 01 cây rựa đến khu vực rừng phòng hộ thuộc lô 8 và lô 10, khoảng 3, tiểu khu 706A thuộc địa phận thôn C, xã T, huyện Đ để luống phát dây leo, cây nhỏ liên tục trong 08 ngày trên diện tích 11.670 m². Khoảng 15 ngày sau, K một mình mang theo 01 cây rựa, 01 can nhựa màu vàng chứa 03 lít xăng và 01 máy cưa xăng đến khu vực rừng đã luống phát để cưa, chặt hạ các cây gỗ trong thời gian 03 ngày liên tục, tổng khối lượng gỗ bị đốn hạ là 6,225m³, khối lượng củi chặt hạ 70 ster (tương đương 49m³). 15 ngày sau, K một mình đến khu vực rừng đã cưa, chặt hạ cây, sử dụng bật lửa ga đốt cháy toàn bộ số gỗ, củi.

Ngày 08 và 09/6/2019, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của Trạm quản lý bảo vệ rừng thị trấn KL đi tuần tra phát hiện khu vực rừng bị K chặt phá bị xâm hại.

Tại bản kết luận giám định ngày 14/10/2019 của Trung tâm điều tra, quy hoạch và thiết kế nông lâm tỉnh Quảng Trị kết luận: Địa điểm rừng bị xâm hại thuộc lô 8 và lô 10, khoảng 3, tiểu khu 706A, thuộc địa phận xã T, huyện Đ; diện tích rừng bị xâm hại: 11.670 m² (1,167 ha); chức năng của loại rừng: Rừng tự nhiên thuộc đối tượng quy hoạch rừng phòng hộ.

Tại bản kết luận định giá số 01/KL-ĐG ngày 09/01/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: Số gỗ bị chặt phá (6,225m³) và củi (70 ster) có tổng giá trị là 17.649.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ vật chứng gồm: 02 cây rựa (01 cây rựa dài 60cm, có phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 32cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm và 01 cây rựa dài 70cm, có phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 40cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 30cm); 01 máy cưa xăng màu gạch – trắng, 01 xích máy cưa dài 55cm; 01 lam cưa dài 47cm, 01 can nhựa màu vàng, có nắp đậy màu đỏ, dung tích 05 lít.

Về trách nhiệm dân sự: Ban quản lý rừng phòng hộ Hướng Hóa – Đ, tỉnh Quảng Trị yêu cầu bồi thường thiệt hại với số tiền 17.649.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Trị đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội “*Hủy hoại rừng*”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243; khoản 2 Điều 47, khoản 1 Điều 48, các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Hồ Văn K 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/9/2020, bị cáo Hồ Văn K có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 25/9/2020, bị cáo có đơn kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo bởi các lý do sau:

- Từ trước đến nay bị cáo không phạm tội, ở địa phương chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, chịu khó lao động để nuôi sống bản thân và gia đình.

- Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống tại vùng sâu, vùng xa, kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật kém.

- Quá trình sinh sống ở địa phương, bị cáo không được cơ quan kiểm lâm, chính quyền địa phương giải thích, vận động về bảo vệ rừng, sống biệt lập không giao lưu, quá trình bị cáo phát nương rẫy kéo dài không bị ai nhắc nhở nên không biết hành vi của mình là tội phạm.

- Gia đình bị cáo không được chính quyền địa phương giao đất sản xuất nên phải đi khai hoang theo phong tục tập quán.

- Bị cáo là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo có 05 người con, vợ thường xuyên đau ốm không có khả năng lao động.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hồ Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét.

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo K về tội “Hủy hoại rừng” theo điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên cần xem xét động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, vì những lý do sau: Bị cáo là người dân tộc V, không được học hành nên nhận thức pháp luật hạn chế; bị cáo không được chính quyền địa phương giải thích pháp luật về rừng phòng hộ, không được cấp đất để trồng trọt, sản xuất nông nghiệp. Ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết “phạm tội do lạc hậu” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bên cạnh đó bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, từ đó áp dụng các Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào tháng 3/2019, Hồ Văn K đã vào lô 8 và lô 10 khoảnh 3, tiểu khu 706A thuộc địa phận xã T, huyện Đ dùng rựa và máy cưa xăng chặt phá rừng để lấy đất làm rẫy. Khu vực rừng bị chặt phá là rừng tự nhiên thuộc đối tượng quy hoạch rừng phòng hộ, hay nói cách khác là một phần của rừng phòng hộ. Diện tích rừng bị chặt phá là 11.670 m² (1,167 ha), số lượng cây gỗ bị đốn hạ là 10 cây có khối lượng là 6,225 m³, khối lượng củi là 70 ster, tổng giá trị thiệt hại là 17.649.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “*Hủy hoại rừng*” theo điểm c khoản 3 Điều 243 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Rừng phòng hộ, rừng tự nhiên có vai trò rất quan trọng trong việc bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng chặt phá rừng để lấy đất làm rẫy đang diễn biến phức tạp, trong đó có địa bàn huyện Đ, và chặt phá rừng tự nhiên là một trong số những nguyên nhân chính gây nên tình trạng sạt lở đất. Hành vi của bị cáo Hồ Văn K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng (môi trường), diện tích rừng bị xâm hại lớn (11.670 m²), giá trị thiệt hại về lâm sản do hành vi của bị cáo gây ra là 17.649.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế; gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, điều kiện canh tác du canh du cư theo tập quán lạc hậu; bị cáo không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã nhận thức được hậu quả xảy ra và tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại (5.000.000đ); từ đó đã áp dụng Điều 54

Bộ luật Hình sự để xử bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề là phù hợp. Do đó mức hình phạt 36 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là thỏa đáng.

Đối với các nội dung trong đơn kháng cáo bổ sung, HĐXX thấy rằng: Bị cáo đã được chính quyền địa phương tuyên truyền về chính sách bảo vệ rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ, cấm chặt phá rừng để làm nương rẫy; ngoài ra cộng đồng dân cư nơi bị cáo sinh sống cũng được giao khoán bảo vệ rừng tự nhiên tại 33 lô thuộc tiểu khu 706, xã T. Bên cạnh đó, hậu quả của biến đổi khí hậu do lũ lụt gây ra trong thời gian vừa qua cũng bởi nguyên nhân rừng tự nhiên bị chặt hạ trái phép, dẫn đến lũ ống, lũ quét, sạt lở đất, làm cho nhiều gia đình trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phải chịu mất mát về tài sản, thiệt hại về tính mạng nên cần phải xử nghiêm bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không đưa ra được tài liệu gì mới để cấp phúc thẩm xem xét nên cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến của người bào chữa, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, đang khắc phục hậu quả của lũ lụt nên không cần thiết bắt bị cáo ngay tại phiên tòa mà cần tạo điều kiện để bị cáo thu xếp việc gia đình và tự nguyện thi hành án.

Cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Văn K, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Trị.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 243, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn K **36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Hồ Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 17/11/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- CC.THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Viết Nam